

Cần Thơ, ngày 30 tháng 10 năm 2025

CÔNG KHAI THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

Theo Điều 9, Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024

của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Năm học 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 251/QĐ-QTHB ngày 30/10/2025)

Căn cứ Điều 9, Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 2705/SGDDT-QLCL ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công khai hoạt động đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (TH, THCS và THPT) Quốc tế Hòa Bình thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học, về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước và việc thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm như sau:

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a) Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan

Năm học 2025-2026, Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình đã ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 và lớp 10 như sau:

- **Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10** số 82/KH-QTHB ngày 04/4/2024 về việc tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026

.+ **Đối tượng tuyển sinh**

Người học đã tốt nghiệp THCS (Chương trình giáo dục phổ thông hoặc Chương trình giáo dục thường xuyên) trong và ngoài địa bàn thành phố Cần Thơ có độ tuổi theo quy định.

+ **Tuổi tuyển sinh vào lớp 10**

- Tuổi của học sinh vào lớp 10 là 15 tuổi (tính từ năm sinh đến năm đăng ký dự tuyển).

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh lưu ban không quá 03 lần trong cấp học THCS.

+ Chỉ tiêu tuyển sinh: 50 (năm mươi) học sinh

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và điều kiện học sinh tại trường, năm học 2025–2026 Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình tuyển sinh vào lớp 10 THPT với chỉ tiêu dự kiến **50 (năm mươi) học sinh (02 lớp)**, với các môn học bắt buộc và các tổ hợp môn thuộc các môn học lựa chọn và chuyên đề học tập nhà trường sẽ thực hiện trong năm học 2025–2026 đối với lớp 10 như sau:

Môn bắt buộc	Môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp
Định hướng KHTN			
Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh, GDTC, GDĐP, GDPQAN, HĐTN- HN	Vật lí, Tin học, Hóa học, Sinh học <i>(Mã tổ hợp 003 – Theo Công văn số 1094/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/3/2025 Sở Giáo dục và Đào tạo)</i>	Toán, Vật lí, Hóa học	1 lớp (25 học sinh)
Định hướng KHXH			
Toán, Ngữ văn, Lịch sử, tiếng Anh, GDTC, GDĐP, GDPQAN, HĐTN- HN	Vật lí, Tin học, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật <i>(Mã tổ hợp 037 – Theo Công văn số 1094/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/3/2025 Sở Giáo dục và Đào tạo)</i>	Toán, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	1 lớp (25 học sinh)

Ngoài các bộ môn và chuyên đề nêu trên Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình sẽ bố trí dạy các môn: Ngoại ngữ 2 (Tiếng Hàn), Tiếng Anh Quốc tế (từ 6 đến 8 tiết/tuần) và 2 tiết Kỹ năng (theo chương trình LiM).

+ Địa bàn tuyển sinh

Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình tuyển sinh trên địa bàn trong và ngoài thành phố Cần Thơ.

+ Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

+ Quy trình tuyển sinh

++ Phụ huynh học sinh, học sinh tìm hiểu thêm thông tin tuyển sinh, học phí và các điều kiện nhập học trên website: www.school.peace.edu.vn hoặc liên hệ trực tiếp tại bộ phận Tư vấn tuyển sinh của trường.

++ Phụ huynh học sinh nộp phiếu đăng ký tuyển sinh và kèm theo bản photocopy học bạ THCS (không cần công chứng).

++ Học sinh làm bài kiểm tra năng lực và phỏng vấn đầu vào (nếu có chỉ định của Hội đồng tuyển sinh).

++ Trường tổ chức xét tuyển, thông báo kết quả trúng tuyển.

7.5. Học sinh nộp đủ hồ sơ (bản chính) theo quy định và làm thủ tục nhập học. 6

+ Thời gian nhận hồ sơ tuyển sinh

Thời gian nộp hồ sơ:

* Đợt 1 từ 03/5/2025 đến 14/5/2025.

Thời gian Tư vấn tuyển sinh vào tất cả các ngày trong tuần, buổi sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

Sau ngày 14/5/2025, nếu còn chỉ tiêu xét tuyển, tiếp tục nhận hồ sơ xét tuyển đợt 2 và kết thúc hoàn thành công tác xét tuyển năm học 2025–2026 vào ngày 31/7/2025.

b) Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục;

Kế hoạch giáo dục của Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình năm học 2025-2026 số 213/KH-QTHB được ban hành ngày 12/9/2025

(1). Mục tiêu chung:

Năm học 2025 – 2026, với phương châm “Đoàn kết, Thương yêu, Tôn trọng và Trách nhiệm”, Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quốc tế Hòa Bình tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; rèn luyện kỹ năng cho học sinh; dạy học theo định hướng “Dạy thật – Học thật”.

(2). Mục tiêu cụ thể (chỉ tiêu) cần đạt trong năm học 2025-2026

a) Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Phân đầu 95% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó giáo viên đạt tỷ lệ 100%.

- Phân đầu 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đổi mới phương pháp quản lý và phương pháp dạy học, phương pháp làm việc.

- Phân đầu 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học, hiệu quả công tác.

- Xếp loại hồ sơ: Phân đầu 90% giáo viên có hồ sơ đạt loại khá, tốt.

- Phân đầu 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đăng ký và phân đầu đạt các danh hiệu thi đua.

- Phân đầu nhà trường đạt danh hiệu: Lao động tiên tiến.

- Mỗi bộ môn ứng dụng công nghệ thông tin từ 30% đến 50% số bài dạy.

b) Đối với học sinh

- Phân đầu 98% học sinh có hạnh kiểm từ tốt, khá trở lên.

- Phân đầu giáo dục nhân cách, kỹ năng cho học sinh đạt hiệu quả.

- Phân đầu tỷ lệ lên lớp đạt 100%.

- Học sinh xếp loại học lực khá giỏi: Phân đầu tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt trên 80% tổng số học sinh; không có học sinh yếu kém.

- Phần đầu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.
- Phần đầu đạt tỷ lệ tốt nghiệp THCS, THPT đạt 100% .
- Tỷ lệ học sinh đỗ Đại học, Cao đẳng đạt 100%.
- Có học sinh giỏi trong các kì thi do Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

(3). Khung kế hoạch cho các lớp từ lớp 1 đến lớp 11

- Ngày tựu trường: ngày 04/8/2025.
- Tổ chức khai giảng: ngày 05/9/2025.

Học kỳ 1: Dự kiến 21 tuần (Từ 04/8/2025 đến 26/12/2025). Gồm 18 tuần thực học và 3 tuần dự trữ. Trong đó:

- Ngày tựu trường và vào chương trình học: 04/8/2025.
- 1 ngày: Sinh hoạt đầu năm học (04/8/2025).
- 2 ngày: Nghỉ lễ Quốc khánh (02 và 03/9/2025).
- 05/9: Lễ khai giảng năm học.
- 3 ngày: Kiểm tra Giữa kỳ 1 lớp 6 đến 11 (01/10 đến 03/10/2025).
- 2 ngày: Kiểm tra Giữa kỳ 1 lớp 4, 5 (15, 16/10/2025).
- 3 ngày: Kiểm tra Cuối kỳ 1 lớp 6 đến 11 (15, 16/12 đến 17/12/2025).
- 2 ngày: Kiểm tra Cuối kỳ 1 lớp 4, 5 (18,19/12/2025).
- 1 ngày: Nghỉ giữa học kỳ (26/12/2025).
- 10 ngày: Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề của Chương trình LiM.

Học kỳ 2: Dự kiến 23 tuần (Từ 29/12/2025 đến 29/5/2026). Gồm 17 tuần thực học và 5 tuần dự trữ. Trong đó:

- 1 ngày: Nghỉ Tết Dương lịch 01/01/2026.
- 3 ngày: Kiểm tra Giữa kỳ 2 lớp 6 đến 11 (ngày 9, 10, 11/02/2026).
- Nghỉ Tết Nguyên đán: 2 tuần (12/02/2026 đến hết 22/02/2026).
- 1 ngày: Kiểm tra Giữa kỳ 2 lớp 4, 5 (03, 04/3/2026).
- 1 ngày: Nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương (27/4/2026).
- 2 ngày: Nghỉ lễ 30/4 và 01/5/2026.
- 2 ngày: Kiểm tra Cuối kỳ 2 lớp 4, 5 (06, 07/5/2026).
- 3 ngày: Kiểm tra Cuối kỳ 2 lớp 6 đến 11 (11, 12, 13/5/2026).
- Họp Phụ huynh học sinh từ 25/5 đến 28/5/2026.
- 1 ngày: Lễ Tổng kết năm học 29/5/2026.
- 10 ngày: Hoạt động trải nghiệm chủ đề hàng tháng của Chương trình LiM.

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh

Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội được ban hành theo Quyết định số 205/QĐ-QTHB ngày 16/10/2024 của Hiệu trưởng trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình nội dung chính bao gồm:

- Trách nhiệm của nhà trường

+ Thực hiện xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hằng năm theo mục tiêu giáo dục; chú trọng công tác quản lý và giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, giáo dục pháp luật và ý thức, trách nhiệm công dân cho học sinh; kết hợp hài hòa “dạy chữ” và “dạy người”, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng và thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học.

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hằng năm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; tăng cường kỷ cương, nề nếp trường, lớp học; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục theo hướng thực chất và bền vững.

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của quản lý, giáo viên, nhân viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên bộ môn thực hiện đánh giá chính xác, công bằng kết quả rèn luyện và học tập của học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo quy định của điều lệ trường học hiện hành.

+ Xây dựng kế hoạch dạy học của đơn vị phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm chất lượng của nhà trường. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phối hợp với phụ huynh trong tổ chức dạy học trực tiếp, trực tuyến và các hoạt động giáo dục khác. Thông tin đến phụ huynh và học sinh các phương án dạy và học của nhà trường trong thời gian học sinh nghỉ học.

- Trách nhiệm của gia đình

Cha mẹ học sinh tham gia hoạt động trong nhà trường; chủ động, tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm và các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường thông qua các cuộc họp cha mẹ học sinh.

- Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

+ Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ; hằng năm, các cơ quan, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến chương trình, kế hoạch giáo dục trong nội bộ ngành, địa phương và cho các tổ chức, cá nhân liên quan.

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục;

Tháng, năm	Nội dung công việc
8/2025	- 29/8/2025 Hoạt động Trải nghiệm Ngày hội kết nối
9/2025	- 19/9/2025 Hoạt động Trải nghiệm TEDxPIS “Ideas worth spreading” (Thi thuyết trình - Ý tưởng đáng lan tỏa)

10/2025	- Ngày 05/10/2025 Cùng PIS Rước đèn trung thu - Ngày 17/10/2025 Bức thư gửi Người Phụ nữ vĩ đại - Hội thi viết chữ đẹp
11/2025	- Tổ chức Giao lưu Hùng biện Tiếng Anh dành cho giáo viên cấp trường. - 15/11/2025 Hoạt động Trải nghiệm Hội thao NH 2025-2026
12/2025	- 05/12/2025: Hoạt động Trải nghiệm Bé làm đầu bếp nhí
1/2026	- 24/01/2026 Hoạt động Trải nghiệm Hội diễn văn nghệ 2025 - 31/01/2026 Hoạt động trải nghiệm tự chọn Tiểu học tại Tiền Giang.
2/2026	- 25/02/2026 Cuộc thi Vẽ chân dung cấp trường - 27/02/2026 Trải nghiệm Tự chọn Khối 9-12: ĐH Tôn Đức Thắng, TP Hồ Chí Minh
3/2026	- 20/3/2026 Hoạt động Trải nghiệm Khối 6-12: Khát vọng xanh 2026 - 27/3/2026 Hoạt động Trải nghiệm Khối 6-8: Khám phá Thành phố Hồ Chí Minh
4/2026	- 20/4/2026 Ngày hội lãnh đạo
5/2026	- 15-16/5/2026 Hoạt động trải nghiệm tự chọn Khối 6-12: Hành trình tuổi trẻ 2026 - Vườn quốc gia Nam Cát Tiên - Tổng kết năm học ngày 29/5/2025.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:

Kết quả tuyển sinh năm học 2024-2025

- Lớp 1 có 01 lớp 20 học sinh (9 nữ);
- Lớp 6 có 02 lớp 30 học sinh (14 nữ);
- Lớp 10 có 01 lớp 23 học sinh (9 nữ). Chia ra làm 2 Nhóm lớp: Nhóm Tự nhiên và Nhóm Xã hội;

Năm học 2024-2025 toàn trường có tổng cộng 271 học sinh (133 nữ) gồm 16 lớp. Chia ra:

- Khối Tiểu học: 05 lớp: 103 học sinh (53 nữ). Trong đó có 03 học sinh dự thính (01 nữ).
- Khối THCS: 05 lớp: 102 học sinh (44 nữ).
- Khối THPT: 06 lớp: 66 học sinh (36 nữ).

Số lượng học sinh học 02 buổi/ngày là 271 học sinh (133 nữ) gồm 16 lớp.

Khối Tiểu học

Khối	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Trong đó:		
			Nữ	Dân tộc thiểu số	Khuyết tật

				Tổng số	Nữ	
1	1	20	9	1	0	0
2	1	18	7	0	0	0
3	1	22	14	1	1	0
4	1	24	14	0	0	0
5	1	22	10	0	0	0
Cộng	5	106	54	2	1	0

Bình quân học sinh/lớp: 22 Học sinh/lớp

Khối THCS

Khối	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số	Trong đó:			
			Nữ	Dân tộc thiểu số		Khuyết tật
				Tổng số	Nữ	
6	1	30	14	3	1	0
7	2	35	15	1	0	0
8	1	19	7	3	2	0
9	1	18	8	1	1	0
Cộng	5	102	44	8	4	0

Bình quân học sinh/lớp: 21 Học sinh/lớp

Khối THPT

Khối	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số	Trong đó:			
			Nữ	Dân tộc thiểu số		Khuyết tật
				Tổng số	Nữ	
10	2	23	9	2	1	0
11	2	23	15	1	1	0
12	2	10	12	2	1	0
Cộng	6	66	36	5	3	0

Bình quân học sinh/lớp: 11 Học sinh/lớp

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên

8.1	21	21	100,00									
9.1	17	17	100,00									
Cộng	104	103	99,04	1	0,96							

* Học lực/Học tập

Lớp/Xếp loại		Giỏi		Khá		Đạt (TB)		Chưa đạt				Ghi chú
Lớp	SL	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	Yếu		Kém		
								SL	TL %	SL	TL %	
6.1	30	23	76,67	5	16,67	2	6,67					
7.1	20	15	75,00	2	10,00	3	15,00					
7.2	16	11	68,75	4	25,00	1	6,25					
8.1	21	13	61,90	7	33,33	1	4,76					
9.1	17	9	52.91	7	41,18	1	5,88					
Cộng	104	71	68,27	25	24,04	8	7,69	0				

- Cấp THPT

* Hạnh kiểm/Rèn luyện

Lớp/Xếp loại		Tốt		Khá		Đạt (TB)		Chưa đạt				Ghi chú
Lớp	SL	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	Yếu		Kém		
								SL	TL %	SL	TL %	
10	22	20	90,91	2	9,09	0		0				
11	21	21	100,00	0	0	0		0				
12	20	20	100,00			0		0				
Cộng	63	61	96,83	2	3,17	0		0				

* Học lực/Học tập

Lớp/Xếp loại		Giỏi		Khá		Đạt (TB)		Chưa đạt				Ghi chú
Lớp	SL	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	Yếu		Kém		
								SL	TL %	SL	TL %	
10	22	15	68,18	6	27,27	1	4,55	0				
11	21	19	90,48	2	9,52	0	0	0				
12	20	17	85,00	3	15,00	0	0	0				
Cộng	63	51	80,95	11	17,46	1	1,59	0		0		

Kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực toàn trường năm học 2024-2025:

Xếp loại Hạnh kiểm

Loại	Số lượng	Tỷ lệ
Tốt	264/267	98,87
Khá	03/267	01,12
Đạt	0	0
Chưa đạt	0	0

Xếp loại Học lực

Loại	Số lượng	Tỷ lệ
Giỏi	199/267	74,53
Khá	36/267	13,48
Đạt	32/267	11,98
Chưa đạt	0	0

Năm học 2024-2025, tỉ lệ lên lớp của toàn trường đạt 100%.

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; số lượng học sinh trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông.

Năm học 2024-2025, các lớp cuối cấp:

- Lớp 5 có 22/22 học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỉ lệ 100%.
100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6.
- Lớp 9 có 17/17 học sinh tốt nghiệp THCS đạt tỉ lệ 100%.
100% học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10.
- Lớp 12 có 20/20 học sinh hoàn thành chương trình THPT 100%.
100% học sinh tốt nghiệp THPT.
100% học sinh tốt nghiệp THPT vào Đại học.

3. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng học sinh đang học (chia theo số lượng học sinh là người Việt Nam, số lượng học sinh là người nước ngoài).

Năm học 2024-2025

Toàn trường có tổng cộng 271 học sinh (133 nữ) gồm 16 lớp.

Chia ra:

- Khối Tiểu học: 05 lớp: 103 học sinh (53 nữ). Trong đó có 03 học sinh dự thính (01 nữ).

- Khối THCS: 05 lớp: 102 học sinh (44 nữ).
- Khối THPT: 06 lớp: 66 học sinh (36 nữ).

Năm học 2024-2025, Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với tất cả các lớp học từ lớp 1 đến lớp 12.

- Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình giảng dạy Ngoại ngữ 1 Tiếng Anh, Ngoại ngữ 2 Tiếng Hàn cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 12.

- Số lượng học sinh đang học Tiếng Anh tại trường từ lớp 1 đến lớp 12 là 271 học sinh.

- Số lượng học sinh là người nước ngoài đang theo học tại trường là 13 học sinh./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để B/c);
- Lãnh đạo Trường (để b/c);
- Website trường (để công khai);
- Lưu: VT, VP.

HIỆU TRƯỞNG



The stamp is a red circular seal. The outer ring contains the text 'SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH' at the top and 'QUỐC TẾ HÒA BÌNH' at the bottom. The inner circle contains the text 'TRƯỜNG TIỂU HỌC TRUNG HỌC CƠ SỞ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG'. A blue ink signature is written over the stamp.

Nguyễn Văn Thành